TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:101/2023/QĐST-DS	*Giồng Trôm, ngày 12 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:294/2023/TLST-DS ngày 17 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Võ Thị Kim T, sinh năm 1996.

Địa chỉ: 316/2 X, phường 25, quận B, TP. Hồ Chí Minh.

Anh Mai Phong N, sinh năm 1990.

Địa chỉ: 168/57/22 N, phường Ng, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Chị Ngô Thị Bích T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: 195/3, ấp X, xã T, huyện C, TP. Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông Đào Văn T – Luật sư, Công ty luật TNHH Đ – Thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên C.

Địa chỉ: 123 khu phố 3, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Ngô Thị Cẩm S, sinh năm 1958.

Địa chỉ: 178/2 T, phường 4, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên C có nghĩa vụ trả cho anh Mai Phong N và chị Võ Thị Kim T số tiền nợ mua bán tài sản là 1.800.000.000 đồng (một tỷ tám trăm triệu đồng). Thời gian và phương thức trả cụ thể như sau:

- Lần 01: Vào ngày 20/10/2023 trả 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng).
- Lần 02: Vào ngày 03/11/2023 trả 650.000.000 đồng (sáu trăm năm mươi triệu đồng).
- Lần 03: Vào ngày 30/11/2023 trả 650.000.000 đồng (sáu trăm năm mươi triệu

đồng).

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, khi có đơn yêu cầu thi hành án của anh N và chị T, nếu Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên C chưa thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì ngoài việc phải trả số tiền như thỏa thuận còn phải chịu thêm phần lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành xong.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Anh Mai Phong N và chị Võ Thị Kim T phải chịu là 16.500.000 đồng (mười sáu triệu năm trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 56.235.000 đồng (năm mươi sáu triệu hai trăm ba mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0006069 ngày 13/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm. Anh N và chị T được nhận lại 39.735.000 đồng (ba mươi chín triệu bảy trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

- Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên C phải chịu là 16.500.000 đồng (mười sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo hoặc bị cưỡng chế thi hành án quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Các đương sự;
- THADSH. Giồng Trôm;
- VKSNDH. Giồng Trôm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Gẩm